

**ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH PHÚ YÊN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 46/2018/QĐ-UBND

Phú Yên, ngày 18 tháng 10 năm 2018

QUYẾT ĐỊNH

Ban hành Quy định về việc giao, cho thuê quyền sử dụng khu vực biển để sử dụng vào mục đích nuôi trồng thủy sản bằng lồng, bè trên địa bàn tỉnh Phú Yên

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH PHÚ YÊN

*Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;
Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 22 tháng 6 năm 2015;
Căn cứ Luật Biển Việt Nam ngày 21 tháng 6 năm 2012;
Căn cứ Luật Tài nguyên, môi trường biển và hải đảo ngày 25 tháng 6 năm 2015;
Căn cứ Luật Thủy sản ngày 21 tháng 11 năm 2003;
Căn cứ Nghị định số 27/2005/NĐ-CP ngày 08 tháng 3 năm 2005 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Thủy sản;
Theo đề nghị của Giám đốc Sở Tài nguyên và Môi trường tại Tờ trình số 482/TTr-STNMT ngày 15 tháng 10 năm 2018.*

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Quy định về việc giao, cho thuê quyền sử dụng khu vực biển để sử dụng vào mục đích nuôi trồng thủy sản bằng lồng, bè trên địa bàn tỉnh Phú Yên.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực từ ngày 29 tháng 10 năm 2018.

Điều 3. Giao Sở Tài nguyên và Môi trường chủ trì, phối hợp cùng Sở Nông nghiệp và PTNT hướng dẫn các sở, ngành và Ủy ban nhân dân cấp huyện, cấp xã có biển triển khai, thực hiện Quyết định này.

Điều 4. Chánh Văn phòng UBND tỉnh; Giám đốc các sở: Tài nguyên và Môi trường, Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Kế hoạch và Đầu tư, Tài chính, Giao thông Vận tải; Giám đốc Công an tỉnh; Chỉ huy trưởng BCH Bộ đội Biên phòng tỉnh; Chủ tịch UBND: Thị xã Sông Cầu, huyện Tuy An, huyện Đông Hòa và các cơ quan, đơn vị, tổ chức, cá nhân có liên quan căn cứ Quyết định thi hành./.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**

Trần Hữu Thế

**ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH PHÚ YÊN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT
NAM**

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

QUY ĐỊNH

**Về việc giao, cho thuê quyền sử dụng khu vực biển để sử dụng vào mục đích
nuôi trồng thủy sản bằng lồng, bè trên địa bàn tỉnh Phú Yên**

*(Ban hành kèm theo Quyết định số 46/2018/QĐ-UBND
ngày 18 tháng 10 năm 2018 của Ủy ban nhân dân tỉnh Phú Yên)*

Chương I

QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh

1. Quy định này quy định việc giao, cho thuê quyền sử dụng khu vực biển để sử dụng vào mục đích nuôi trồng thủy sản (NTTS) bằng lồng, bè trên địa bàn tỉnh Phú Yên; trách nhiệm của các cơ quan, địa phương về giao, cho thuê quyền sử dụng và quản lý hoạt động NTTS bằng lồng, bè trên vùng biển tỉnh Phú Yên.

2. Quy định này không điều chỉnh việc giao khu vực biển nhất định trên vùng biển tỉnh Phú Yên cho các tổ chức, cá nhân khai thác, sử dụng tài nguyên biển theo Nghị định số 51/2014/NĐ-CP ngày 21/5/2014 của Chính phủ quy định việc giao các khu vực biển nhất định cho tổ chức, cá nhân khai thác, sử dụng tài nguyên biển.

Điều 2. Đối tượng áp dụng

Quy định này áp dụng đối với:

Các tổ chức, cá nhân đang sử dụng hoặc có nhu cầu sử dụng khu vực biển để NTTS bằng lồng, bè trên địa bàn tỉnh Phú Yên. Các cơ quan thực hiện quản lý nhà nước và tham gia vào việc giao, cho thuê khu vực biển.

Điều 3. Nguyên tắc chung

1. Việc giao, cho thuê quyền sử dụng khu vực biển để NTTS phải thực hiện theo quy hoạch. Các khu vực NTTS bằng lồng, bè phải nằm trong khu vực đã lập quy hoạch tổng thể, quy hoạch chi tiết hoặc quy hoạch phân khu chức năng NTTS được cơ quan nhà nước có thẩm quyền phê duyệt.

2. Việc giao, cho thuê quyền sử dụng khu vực biển phải đảm bảo nguyên tắc: Một khu vực biển chỉ được giao cho một tổ chức, cá nhân.

3. Tổ chức, cá nhân được giao, cho thuê quyền sử dụng khu vực biển không được chuyển quyền sử dụng khi chưa được cơ quan nhà nước có thẩm quyền chấp thuận.

Chương II

QUY ĐỊNH CỤ THỂ

Điều 4. Đối tượng được giao, cho thuê quyền sử dụng khu vực biển để NTTS bằng lồng, bè

1. Đối tượng được giao khu vực biển để NTTS bằng lồng, bè là cá nhân, hộ gia đình có hộ khẩu thường trú tại địa phương cấp xã, phường, thị trấn (sau đây gọi chung là cấp xã) có khu vực biển được quy hoạch NTTS tham gia trực tiếp NTTS bằng lồng, bè mà nguồn sống chủ yếu dựa vào thu nhập từ NTTS bằng lồng, bè;

hoặc cá nhân có hộ khẩu thường trú tại địa phương cấp xã có khu vực biển được quy hoạch NTTS đang làm nghề khai thác thủy sản ven bờ chuyển sang NTTS bằng lồng, bè được Ủy ban nhân dân cấp xã nơi cư trú xác nhận.

2. Đối tượng được cho thuê quyền sử dụng khu vực biển để NTTS bằng lồng, bè là tổ chức, cá nhân trong nước.

Điều 5. Thẩm quyền giao, cho thuê quyền sử dụng khu vực biển, gia hạn, thu hồi quyền sử dụng khu vực biển để NTTS bằng lồng, bè

1. Thẩm quyền giao khu vực biển để NTTS bằng lồng, bè

Ủy ban nhân dân cấp huyện có biển giao không thu tiền sử dụng khu vực biển để NTTS bằng lồng, bè trong phạm vi vùng biển tính từ đường mực nước triều kiệt trung bình nhiều năm (18,6 năm) trở ra đến 03 hải lý cho các đối tượng được quy định tại khoản 1 Điều 5 Quy định này.

2. Thẩm quyền cho thuê quyền sử dụng khu vực biển để NTTS bằng lồng, bè

Ủy ban nhân dân tỉnh cho các đối tượng được quy định tại khoản 2 Điều 5 Quy định này thuê quyền sử dụng khu vực biển để NTTS bằng lồng, bè trong phạm vi vùng biển tính từ đường mực nước triều kiệt trung bình nhiều năm (18,6 năm) trở ra đến 06 hải lý.

3. Cơ quan có thẩm quyền giao, cho thuê quyền sử dụng khu vực biển để NTTS bằng lồng, bè thì có thẩm quyền xem xét, cấp quyết định gia hạn, thu hồi quyền sử dụng khu vực biển để NTTS bằng lồng, bè theo quy định.

Điều 6. Hạn mức diện tích, thời hạn giao, cho thuê quyền sử dụng, gia hạn thời gian giao, cho thuê quyền sử dụng khu vực biển để NTTS bằng lồng, bè

1. Các địa phương quy định cụ thể diện tích mặt nước biển được giao nhưng tối đa không quá 01ha (một hecta). Diện tích mặt nước biển cho thuê tối đa không quá hai mươi (20) ha trong vùng biển ba (03) hải lý trở vào bờ hoặc không quá năm mươi (50) ha trong vùng biển cách bờ từ ba (03) hải lý trở ra đến sáu (06) hải lý.

2. Các địa phương quy định cụ thể thời hạn giao quyền sử dụng khu vực biển nhưng không quá mười (10) năm; thời hạn cho thuê quyền sử dụng khu vực biển không quá hai mươi (20) năm. Khi hết thời hạn giao, cho thuê quyền sử dụng khu vực biển, các tổ chức, cá nhân có nhu cầu tiếp tục sử dụng khu vực biển đã được giao, cho thuê quyền sử dụng để NTTS bằng lồng, bè được Nhà nước xem xét gia hạn, có thể gia hạn nhiều lần nhưng tổng thời gian gia hạn không vượt quá thời gian giao, cho thuê trước đó.

Điều 7. Thu hồi, trưng dụng khu vực biển đã giao để NTTS bằng lồng, bè

1. Các trường hợp bị thu hồi toàn bộ hoặc một phần khu vực biển đã giao cho tổ chức, cá nhân để NTTS bằng lồng, bè được quy định tại khoản 1, Điều 29 Luật Thủy sản 2003; hoặc thuộc một trong những trường hợp sau:

- Sử dụng khu vực biển được giao, cho thuê gây ảnh hưởng đến quốc phòng, an ninh, lợi ích quốc gia; quyền và lợi ích hợp pháp của tổ chức, cá nhân khác;

- Vi phạm quy định về bảo vệ công trình phục vụ chung cho NTTS bằng lồng, bè;

- Không còn đáp ứng các điều kiện quy định tại các Điều 7, Điều 11, Điều 12, Điều 13 Quy định về quản lý NTTS bằng lồng, bè trên các vùng biển tỉnh Phú

Yên ban hành kèm theo Quyết định số 22/2018/QĐ-UBND ngày 22/6/2018 của Ủy ban nhân dân tỉnh Phú Yên mà không được khắc phục theo quy định.

- Vi phạm các hành vi bị cấm khác theo quy định của pháp luật.

2. Nhà nước quyết định trưng dụng khu vực biển trong trường hợp cần thiết để thực hiện nhiệm vụ quốc phòng, an ninh hoặc trong tình trạng khẩn cấp; sự cố môi trường; phòng, chống thiên tai. Việc trưng dụng khu vực biển thực hiện theo quy định của pháp luật về trưng dụng tài sản.

3. Trước khi ra quyết định thu hồi khu vực biển đã giao hoặc cho thuê quyền sử dụng để NTTS bằng lồng, bè, cơ quan ký quyết định thu hồi phải thông báo trước sáu (06) tháng cho tổ chức, cá nhân bị thu hồi biết.

Điều 8. Các yêu cầu khi giao, cho thuê quyền sử dụng khu vực biển để NTTS bằng lồng, bè

1. Các tổ chức, cá nhân, hộ gia đình có nhu cầu sử dụng khu vực biển để NTTS bằng lồng, bè phải được sự đồng ý của cơ quan có thẩm quyền.

2. Việc quyết định giao khu vực biển để NTTS bằng lồng, bè đảm bảo đầy đủ hồ sơ, thủ tục theo quy định của pháp luật.

3. Các tổ chức, cá nhân, hộ gia đình có nhu cầu sử dụng khu vực biển cần liên hệ các cơ quan chức năng (Phòng Tài nguyên và Môi trường cấp huyện đối với các đối tượng được giao khu vực biển; hoặc Sở Tài nguyên và Môi trường đối với các đối tượng thuê khu vực biển) để được hướng dẫn, cung cấp các hồ sơ, thủ tục có liên quan.

Điều 9. Nghĩa vụ tài chính

Tổ chức, cá nhân được cho thuê quyền sử dụng khu vực biển để sử dụng vào mục đích NTTS bằng lồng, bè trên địa bàn tỉnh Phú Yên phải thực hiện nghĩa vụ tài chính theo quy định hiện hành.

Chương III

TỔ CHỨC THỰC HIỆN

Điều 10. Trách nhiệm của các sở, ngành

1. Sở Tài nguyên và Môi trường

a) Hướng dẫn tổ chức, cá nhân lập hồ sơ đề nghị thuê quyền sử dụng khu vực biển để NTTS bằng lồng, bè; hướng dẫn Ủy ban nhân dân cấp huyện có biển trong việc thẩm định hồ sơ giao khu vực biển cho cá nhân, hộ gia đình khi có yêu cầu.

b) Phối hợp với Sở Kế hoạch và Đầu tư thẩm định dự án đầu tư và hướng dẫn nhà đầu tư thực hiện thủ tục về bảo vệ môi trường theo quy định.

c) Tiếp nhận và tổ chức thẩm định hồ sơ; năng lực của tổ chức, cá nhân NTTS bằng lồng, bè, đảm bảo yêu cầu bảo vệ môi trường, an ninh, an toàn trên biển.

2. Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn

a) Phối hợp với Sở Kế hoạch và Đầu tư thẩm định dự án đầu tư về NTTS bằng lồng, bè trên biển. Phối hợp với Sở Tài nguyên và Môi trường thẩm định hồ sơ đề nghị giao, thuê quyền sử dụng khu vực biển của tổ chức, cá nhân theo quy định.

b) Chủ trì, phối hợp kiểm tra việc quản lý, thực hiện các hoạt động NTTS bằng lồng, bè trên biển theo quy định pháp luật.

3. Sở Kế hoạch và Đầu tư

Hướng dẫn tổ chức, cá nhân có nhu cầu thực hiện dự án đầu tư NTTS lồng, bè trên biển lập thủ tục đầu tư theo Luật Đất đai năm 2014; chủ trì thẩm định hồ sơ đề xuất chủ trương đầu tư, trình UBND tỉnh phê duyệt chủ trương đầu tư các dự án; cấp giấy chứng nhận đăng ký đầu tư trên cơ sở đề nghị của nhà đầu tư.

4. Sở Tài chính

Xác định nghĩa vụ tài chính của tổ chức, cá nhân được cho thuê quyền sử dụng khu vực biển trình Ủy ban nhân dân tỉnh.

5. Bộ Chỉ huy Bộ đội biên phòng tỉnh

Phối hợp với Ủy ban nhân dân cấp huyện có biển, Sở Tài nguyên và Môi trường và các cơ quan có liên quan chỉ đạo các lực lượng tuần tra, kiểm soát hoạt động sử dụng khu vực biển của tổ chức, cá nhân NTTS bằng lồng, bè tại các vùng nuôi; phát hiện, xử lý theo thẩm quyền hoặc kiến nghị cơ quan có thẩm quyền xử lý tổ chức, cá nhân có hành vi vi phạm theo quy định của pháp luật.

6. Các sở, ngành liên quan có trách nhiệm

Phối hợp cùng các sở: Tài nguyên và Môi trường, Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Kế hoạch và Đầu tư thực hiện việc xác định địa điểm, thẩm định dự án đầu tư; đánh giá điều kiện năng lực của tổ chức, cá nhân theo quy định; đảm bảo an ninh trật tự tại các khu vực biển NTTS bằng lồng, bè.

Điều 11. Trách nhiệm của Ủy ban nhân dân các địa phương

1. Ủy ban nhân dân cấp huyện có biển

a) Hướng dẫn cá nhân, hộ gia đình tại địa phương có nhu cầu sử dụng khu vực biển để NTTS bằng lồng, bè lập hồ sơ đề nghị giao khu vực biển; thực hiện việc giao khu vực biển theo quy định; đề xuất mức bồi thường, hỗ trợ về thủy sản (nếu có) và phần kinh phí hỗ trợ di chuyển tài sản khi thu hồi khu vực biển.

b) Phối hợp với các sở: Tài nguyên và Môi trường, Kế hoạch và Đầu tư thẩm định dự án đầu tư; thẩm định hồ sơ, năng lực của tổ chức, cá nhân đề nghị giao, thuê quyền sử dụng khu vực biển để NTTS bằng lồng, bè theo quy định.

c) Phối hợp với Sở Tài nguyên và Môi trường bàn giao khu vực biển để NTTS bằng lồng, bè cho tổ chức, cá nhân sau khi có quyết định cho thuê quyền sử dụng khu vực biển. Triển khai việc bồi thường, hỗ trợ (nếu có) khi thu hồi khu vực biển.

d) Thực hiện việc quản lý, kiểm tra việc chấp hành quy định pháp luật đối với các tổ chức, cá nhân sử dụng khu vực biển để NTTS bằng lồng, bè tại địa phương quản lý. Thực hiện thu hồi hoặc kiến nghị cấp có thẩm quyền thực hiện việc thu hồi khu vực biển theo quy định trong trường hợp phát hiện các vi phạm trong việc sử dụng khu vực biển.

e) Định kỳ sáu (06) tháng/lần báo cáo tình hình ban hành, thực hiện Quyết định giao khu vực biển cho cá nhân, hộ gia đình để NTTS bằng lồng, bè tại địa phương cho Ủy ban nhân dân tỉnh (thông qua Sở Tài nguyên và Môi trường, Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn) biết.

2. Ủy ban nhân dân xã, phường có biển

a) Phối hợp bàn giao khu vực biển cho tổ chức, cá nhân sau khi có quyết định giao, cho thuê quyền sử dụng khu vực biển để NTTS bằng lồng, bè; triển khai việc bồi thường, hỗ trợ (nếu có) khi thu hồi khu vực biển.

b) Thực hiện chức năng quản lý, kiểm tra việc chấp hành quy định pháp luật đối với các tổ chức, cá nhân sử dụng khu vực biển để NTTS bằng lồng, bè theo quy định.

Điều 12. Điều khoản thực hiện

Trong quá trình thực hiện, nếu có khó khăn, vướng mắc, các cơ quan, đơn vị, địa phương có văn bản gửi Sở Tài nguyên và Môi trường tổng hợp, đề xuất báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét, quyết định./.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

Trần Hữu Thế